

Số: **57** /2021/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **16** tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo,
quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Thực hiện Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Thực hiện Quy định số 288-QĐ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 98/TTr-SNV ngày 29/10/2021 và Báo cáo thẩm định số 261/BC-STP ngày 22/9/2021 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội có tính chất đặc thù; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- V0-3; CVNCTH-VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH5.

QĐ542

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tường Văn

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý
trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh**

*(Kèm theo Quyết định số **57** /2021/QĐ-UBND ngày **16** tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn đối với các chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội có tính chất đặc thù (sau đây gọi tắt là các Sở, ban, ngành); Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý quy định tại Điều 1 Quy định này gồm:

1. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường cao đẳng thuộc tỉnh.
2. Cấp trưởng, cấp phó chi cục, ban thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực thuộc Sở; cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ban, ngành, gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông; Giám đốc, Phó Giám đốc các bệnh viện, trung tâm và tương đương (sau đây gọi tắt là cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành).
3. Cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn và tương đương thuộc các Sở, ban, ngành.
4. Cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc chi cục, ban thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực thuộc Sở; cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ban, ngành (sau đây gọi tắt là cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành).
5. Cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
6. Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Giám đốc, Phó Giám đốc các trung tâm, ban và tương đương.
7. Cấp trưởng, cấp phó tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, gồm: Giám đốc,

Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Giám đốc, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện và chức danh tương đương.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Về chính trị tư tưởng: Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Về trình độ: Có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên (đối với công chức lãnh đạo, quản lý), chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên (đối với viên chức quản lý).

4. Về năng lực và uy tín: Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh

đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

5. Về sức khỏe, độ tuổi, kinh nghiệm: Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định; có kinh nghiệm công tác, lãnh đạo quản lý.

6. Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liền kề thời điểm được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn.

7. Quy định khác:

a) Trường hợp bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý có tính đặc thù của ngành, lĩnh vực thì cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực hiện quy trình trao đổi, xin ý kiến thống nhất của các cơ quan có thẩm quyền trước khi bổ nhiệm theo quy định.

b) Đối với chức danh bổ nhiệm quy định là công chức lãnh đạo, quản lý thì trường hợp dự kiến bổ nhiệm phải được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, tiếp nhận công chức theo quy định của pháp luật trước khi bổ nhiệm.

c) Đối với chức danh bổ nhiệm quy định là viên chức lãnh đạo, quản lý thì trường hợp dự kiến bổ nhiệm phải được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, tiếp nhận viên chức theo quy định của pháp luật trước khi bổ nhiệm.

d) Các trường hợp tham gia thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý phải đáp ứng tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của từng chức danh lãnh đạo, quản lý theo Quy định này và các quy định có liên quan của cơ quan có thẩm quyền. Không áp dụng tiêu chuẩn kinh nghiệm công tác khi tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương tại khoản 5 Điều 4; khoản 5 Điều 5; khoản 4 Điều 6; khoản 4 Điều 7; khoản 4 Điều 8; khoản 4 Điều 9; khoản 4 Điều 10; khoản 4 Điều 11; khoản 4 Điều 12; khoản 4 Điều 13 Quy định này.

đ) Công chức, viên chức có chứng chỉ hoàn thành các chương trình bồi dưỡng quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ.

e) Công chức, viên chức được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường cao đẳng phải có chứng chỉ bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm. Công chức, viên chức được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 2 Quy định này phải có chứng chỉ bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Hiệu trưởng trường cao đẳng

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Có năng lực lãnh đạo, quản lý thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực được giao

b) Có năng lực xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của nhà trường; xây dựng quy hoạch và phát triển đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý; chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, quy chế dân chủ trong nhà trường; tổ chức các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

c) Có năng lực tổ chức điều hành, đoàn kết đội ngũ nhà giáo, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng thạc sỹ trở lên phù hợp với vị trí công việc; đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp.

b) Có bằng cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

4. Có ít nhất 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp.

5. Đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường cao đẳng hoặc tương đương trở lên.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Hiệu trưởng trường cao đẳng

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Có năng lực lãnh đạo, quản lý thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực được giao

b) Có năng lực xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của nhà trường; xây dựng quy hoạch và phát triển đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý; chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, quy chế dân chủ trong nhà trường; tổ chức các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

c) Có năng lực tổ chức điều hành, đoàn kết đội ngũ nhà giáo, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

- a) Có bằng thạc sỹ trở lên phù hợp với vị trí công việc; đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp.
- b) Có bằng cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.
- c) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

4. Có ít nhất 03 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp. Riêng Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo thì có ít nhất 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp.

5. Đã có thời gian từ đủ 24 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng/khoa, Phó Trưởng phòng/khoa thuộc trường cao đẳng hoặc tương đương trở lên.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ban, ngành; cấp trưởng đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, tham mưu giúp giám đốc sở, ban, ngành xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 24 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoặc tương đương, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành trở lên.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ban, ngành; cấp phó đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, tham mưu giúp giám đốc sở, ban, ngành xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Về kinh nghiệm công tác:

a) Chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ban, ngành: Đã có thời gian từ đủ 36 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao.

b) Chức danh cấp phó đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành: Đã có thời gian từ đủ 24 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành hoặc tương đương trở lên đối với nguồn nhân sự tại chỗ; Đã có thời gian từ đủ 60 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao đối với nguồn nhân sự từ nơi khác.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 24 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoặc tương đương, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trở lên.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 36 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, giúp cấp trưởng đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tham mưu xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành và tương đương trở lên hoặc đã có thời gian từ đủ 36 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, giúp cấp trưởng đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tham mưu xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra,

kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 36 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh cấp trưởng tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, giúp Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên đảm nhiệm chức vụ cấp phó tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoặc tương đương trở lên hoặc đã có thời gian công tác từ đủ 36 tháng trở lên trong ngành, lĩnh vực được giao.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh cấp phó tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh theo quy định của Trung ương, của tỉnh và theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Về năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, giúp Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được giao.

b) Có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ được giao; thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí công việc.

b) Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

4. Đã có thời gian từ đủ 36 tháng trở lên công tác trong ngành, lĩnh vực được giao.

Trong trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt và nghiêm túc thực hiện công tác cán bộ đảm bảo đúng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và các quy định khác của Trung ương, của tỉnh và Quy định này.

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; cử công chức, viên chức được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo quản lý thuộc thẩm quyền quản lý tham gia chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương đảm bảo đề công chức, viên chức có chứng chỉ bồi dưỡng trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm.

c) Căn cứ quy định của Trung ương, của tỉnh, vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Quy định này để quy định tiêu chuẩn cụ thể chức danh thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với yêu cầu đặc thù của ngành, lĩnh vực công tác và quy định (nếu có).

2. Đối với các tổ chức Hội, Quỹ được ngân sách nhà nước cấp kinh phí có đội ngũ viên chức quản lý được tinh điều động, luân chuyển, bổ nhiệm hoặc tuyển dụng viên chức thì áp dụng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý theo Quy định này, đảm bảo quy định của Trung ương, của tỉnh và phù hợp với Điều lệ của tổ chức Hội, Quỹ.

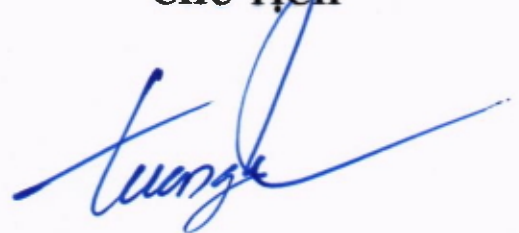
3. Giao Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện Quy định này đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định, yêu cầu của Chính phủ, Bộ Nội vụ và của Tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và đúng quy định của pháp luật hiện hành./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tường Văn